

Số: /KH-SGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW); Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 03/NQ-CP);

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”; Hướng dẫn số 3751/HD-BNV ngày 16/6/2025 của Bộ Nội vụ về khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Căn cứ Quyết định số 1358/QĐ-BGDĐT ngày 16/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Quyết định số 1358/QĐ-BGDĐT); Quyết định số 899/KH-BGDĐT ngày 04/4/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (sau đây viết tắt là Quyết định số 899/QĐ-BGDĐT); Kế hoạch số 953/KH-BGDĐT ngày 10/7/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục (sau đây viết tắt là kế hoạch số 953/KH-BGDĐT);

Căn cứ Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (sau đây viết

tất là Kế hoạch số 139/KH-UBND); Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 18/7/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 190/KH-UBND);

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên trong ngành Giáo dục Thủ đô về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, sự cần thiết của việc phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57.

b) Khuyến khích, khơi dậy động lực, ý chí tự thân, chủ động, sáng tạo của mỗi cá nhân, đơn vị trong toàn ngành Giáo dục Thủ đô tích cực tham gia với những hành động và việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong Phong trào thi đua. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy toàn ngành Giáo dục tạo đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

c) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, khơi dậy khát vọng phát triển Thủ đô Hà Nội thành trung tâm đổi mới sáng tạo, chính quyền số của cả nước; khơi dậy khát vọng đổi mới, tư duy sáng tạo trong công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên trong ngành Giáo dục Thủ đô, làm nền tảng để xây dựng thành phố Hà Nội thông minh, hiện đại, phát triển bền vững.

d) Nội dung và hình thức thi đua thiết thực, hiệu quả, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực tham gia và đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ các cơ quan quản lý giáo dục các cấp đến các cơ sở giáo dục với hình thức, nội dung, tiêu chí thi đua thiết thực, hiệu quả, thực chất, phù hợp điều kiện và tình hình thực tiễn; phát huy được sáng kiến, sáng tạo của tập thể, cá nhân trong ngành Giáo dục Thủ đô.

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua; định kỳ sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua để phát huy và chia sẻ các sáng kiến, kinh nghiệm hay, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; công nhận, biểu dương,

khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua và các hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

c) Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, tránh hình thức. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có thành tích xuất sắc về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn ngành, lĩnh vực, địa phương và toàn quốc.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, GIẢI PHÁP, THỜI GIAN THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: Các phòng thuộc Sở GDĐT, các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục thuộc xã, phường thuộc Thành phố; các cơ quan, đơn vị liên quan và các tập thể thuộc các cơ quan, đơn vị nêu trên.

b) Cá nhân: công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên thuộc các cơ quan, đơn vị nêu trên.

2. Nội dung thi đua

Các cơ quan quản lý giáo dục, đơn vị, cơ sở giáo dục cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Nghị quyết số 03/NQ-CP, Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, Quyết định số 1358/QĐ-BGDĐT, Quyết định số 899/KH-BGDĐT, Kế hoạch số 139/KH-UBND đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực GDĐT, tập trung thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

a) Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo; đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên cơ sở dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn Thành phố.

b) Thi đua nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

c) Thi đua tổ chức các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong ngành Giáo dục; triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số”, xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số để bảo đảm tính hiệu quả và phù hợp theo từng nhóm đối tượng.

d) Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo

dục; phát triển Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt trong các cơ quan quản lý giáo dục đến các cơ sở giáo dục; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

đ) Thi đua đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong GDĐT, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường đề học sinh, sinh viên tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành Giáo dục.

e) Thi đua phát huy năng lực học tập và nghiên cứu khoa học của học sinh, sinh viên trong lĩnh vực phát triển công nghệ số, có sáng kiến, ý tưởng về ứng dụng công nghệ số phục vụ cộng đồng.

f) Thi đua đẩy mạnh ký kết đào tạo nguồn nhân lực và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử, các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ chiến lược với một số đối tác công nghệ uy tín nước ngoài. Kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tiễn và điều kiện kinh tế - xã hội Thủ đô.

g) Thi đua bảo đảm quốc phòng, an ninh số an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng. Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp nhằm hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng, tạo lập niềm tin số; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm và chủ động phát hiện các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn Thành phố,...

3. Giải pháp thực hiện

a) Nâng cao trách nhiệm, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả triển khai phong trào. Kết quả triển khai làm cơ sở xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xem xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

b) Rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện, ban hành cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong giáo dục. Có chính sách khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ nguồn lực (tài chính, công nghệ, nhân lực) cho Phong trào thi đua.

c) Triển khai các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong giáo dục. Lồng ghép các nội dung của Phong trào thi đua vào các chương trình, đề án đã có về chuyển đổi số giáo dục, xây dựng xã hội học tập. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án riêng biệt về phổ cập kỹ năng số cho các nhóm đối tượng đặc thù (người cao tuổi, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số...). Đẩy mạnh

các mô hình học tập linh hoạt, học tập mở, học tập trực tuyến, tạo điều kiện cho mọi người học mọi lúc, mọi nơi.

c) Xây dựng và phát triển các nền tảng học tập trực tuyến, kho học liệu số mở, các ứng dụng hỗ trợ học tập và giảng dạy kỹ năng số. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật số cho các cơ sở giáo dục, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên. Ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn để cá nhân hóa quá trình học tập, đánh giá kết quả học tập.

d) Đối với bậc mầm non, cấp học tiểu học tập trung vào các sáng kiến, ứng dụng công nghệ số trong quản lý và hoạt động dạy, học. Đối với cấp trung học tập trung vào các giải pháp tăng cường giáo dục, hướng nghiệp STEM, giáo dục kỹ năng số. Đối với giáo dục nghề nghiệp khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cung cấp các sản phẩm ứng dụng trực tuyến, nâng cấp nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Phát triển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo; tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt kỹ năng sử dụng AI trong GDĐT.

e) Đẩy mạnh truyền thông, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tuyên truyền, giới thiệu các gương điển hình tiên tiến, các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các sáng kiến, giải pháp có giá trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, hoạt động dạy và học.

f) Tăng cường hợp tác quốc tế về giáo dục, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước để chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực và công nghệ trong quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật. Vận động các chuyên gia, trí thức, người nổi tiếng tham gia tuyên truyền, hỗ trợ phong trào. Tích cực tham gia các mạng lưới, diễn đàn quốc tế về kỹ năng số và chuyển đổi số giáo dục.

g) Tổ chức sơ kết, tổng kết, kịp thời phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có mô hình hay, cách làm sáng tạo, có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

h) Hằng năm, Sở GDĐT tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số đơn vị.

4. Thời gian thực hiện

Thời gian triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1: (từ 2025 - 2027) Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2: (từ 2027 - 2030) Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các đơn vị trực thuộc Sở

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Nghị quyết số 03/NQ-CP; Kế hoạch số 139/KH-UBND; Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 của UBND Thành phố về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Hà Nội và các chỉ tiêu cụ thể trong Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư,... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học.

- Thực hiện tuyên truyền hiệu quả, phổ biến nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên trong cơ quan, đơn vị về chuyển đổi số, kỹ năng số để ứng dụng, tạo ra giá trị mới, cách làm mới cũng như nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp, mô hình chuyển đổi số tiêu biểu, hiệu quả được ứng dụng rộng rãi trong toàn Thành phố.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

d) Đối với công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Được đánh giá, xác nhận hoàn thành phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản theo Quyết định số 757/QĐ-BKHHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Hình thức khen thưởng

- Huân chương Lao động;
- Cờ thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cờ thi đua UBND Thành phố;
- Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT.

2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm và khen thưởng sơ kết

- Các đơn vị trực thuộc Sở, đơn vị có liên quan biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong tổ chức, triển khai thực hiện phong trào hoặc trình Sở GDĐT xét, khen thưởng.

- Lựa chọn các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu đề nghị Sở GDĐT xét, trình UBND Thành phố khen thưởng vào dịp sơ kết phong trào thi đua cuối năm 2027.

b) Khen thưởng tổng kết vào năm 2030

- Các đơn vị trực thuộc Sở, lựa chọn các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu trình Sở GDĐT xét, khen thưởng hoặc đề nghị Sở GDĐT xét, trình UBND Thành phố khen thưởng vào dịp tổng kết phong trào thi đua cuối năm 2030.

- Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và theo hướng dẫn của Thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở (cơ quan Thường trực của phong trào)

a) Bộ phận Công nghệ thông tin chủ trì tham mưu các nội dung chuyên môn liên quan đến khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Phong trào thi đua.

b) Bộ phận Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của Sở và các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở để làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

c) Bộ phận Công nghệ thông tin chủ trì, phối hợp với bộ phận Tổng hợp, xây dựng hướng dẫn khen thưởng sơ, tổng kết phong trào thi đua; đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số các sở, ngành, phường, xã. Hướng dẫn, lựa chọn, đề xuất mô hình, sáng kiến đổi mới sáng tạo tiêu biểu để nhân rộng và biểu dương.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền nội dung và việc triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp theo nội dung chỉ đạo, định hướng nội dung tuyên truyền chủ đề đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy.

2. Các phòng thuộc Sở

a) Tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua, tuyên truyền, vận động cán bộ, chuyên viên thuộc phòng tích cực tham gia hoạt động số, học tập số, chuyển đổi số cơ sở.

b) Lồng ghép nội dung phong trào thi đua vào chương trình công tác của phòng; chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp phù hợp với từng nhóm đối tượng.

c) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua tại các đơn vị, cấp học thuộc phạm vi quản lý, theo dõi của phòng.

3. Các đơn vị trực thuộc Sở và các cơ sở giáo dục thuộc xã, phường

a) Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện chi tiết phù hợp chức năng, lĩnh vực, địa bàn; tổ chức triển khai phong trào thi đua, tuyên truyền sâu rộng trong công chức, viên chức, nhân viên, người lao động, học sinh, học viên tại cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn. Khuyến khích phát động, triển khai phong trào thi đua hàng năm, gắn với các phong trào thi đua khác của các cơ quan, đơn vị.

b) Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất danh sách khen thưởng định kỳ.

c) Định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm hàng năm báo cáo tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua về Bộ phận Công nghệ thông tin, Văn phòng Sở GDĐT để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố. Kết quả thực hiện phong trào thi đua là căn cứ quan trọng trong chấm điểm thi đua khen thưởng cấp

Thành phố và trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các đơn vị trực thuộc Sở; đề nghị các cơ sở giáo dục thuộc phường, xã triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, các đơn vị báo cáo về Bộ phận Công nghệ thông tin, Văn phòng Sở GDĐT để tổng hợp báo cáo Ban Giám đốc Sở./.

Nơi nhận:

- Vụ TCCB, Bộ GDĐT;
- Ban TĐKT Thành phố;
- Cụm thi đua số 1 của Bộ GDĐT;
- Cụm thi đua số 5 của Thành phố;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Các đ/c Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- UBND các xã, phường;
- Các CSGD thuộc xã, phường;
- Công thông tin điện tử Ngành;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Thế Cường